

CÁC BỘ**BỘ NỘI VỤ****THÔNG TƯ số 45-NV-TC, ngày 2-7-1958
về việc phân phối và quản lý đất bãi
sa bồi.**

Kính gửi: Ủy ban Hành chính các tỉnh
Vĩnh phúc, Hà đông, Sơn
tây.

Ủy ban Hành chính thành
phố Hà-nội.

Ở một số xã ven sông Hồng Hà thuộc các tỉnh
Vĩnh phúc, Hà đông, Sơn tây và ngoại thành Hà
nội đã có những vụ tranh chấp đất bãi sa bồi, gây
ảnh hưởng không lợi cho sản xuất và đoàn kết
nông thôn.

Nguyên nhân là vì đất bãi khi lở, khi bồi làm
khó khăn cho việc phân chia ruộng đất, quản lý
hành chính và ổn định sản xuất. Nhiều nơi, chính
quyền chưa kịp thời phân phối, điều chỉnh cho hợp
lý đất bãi sa bồi cho nhân dân. Một phần cũng do
việc giáo dục chưa đầy đủ, còn một số người
thiếu ý thức tổ chức và kỷ luật đã tự động tranh
chiếm đất bãi và hoa màu của người khác.

Sau hội nghị của Bộ với các địa phương về
đất bãi sa bồi, tình hình tranh chấp đã bớt dần;
nhưng hiện nay cần xúc tiến việc phân phối, điều
chỉnh đất bãi, có kế hoạch quản lý chặt chẽ và giáo
dục, hướng dẫn nhân dân sản xuất, để ngăn ngừa
những hành động tranh chấp tái diễn.

Căn cứ vào chính sách ruộng đất của Chính
phủ và những ý kiến đã thảo luận ở hội nghị, Bộ
tạm quy định một số nguyên tắc về phân phối điều
chỉnh đất sa bồi, về địa giới hành chính, và hướng
giải quyết những vụ tranh chấp hoa màu như sau:

I. — VỀ PHÂN PHỐI, ĐIỀU CHỈNH ĐẤT BÃI

Tình hình đất bãi hiện nay có nhiều loại: có
bãi khi cải cách ruộng đất đã đem chia, bình quân
cùng với ruộng đất cho nhân dân; nhưng có nhiều
bãi (nồi giữa sông hay một bên) chưa đem chia;
lại có bãi đã chia nhưng giới mốc không rõ ràng...

— Đối với những bãi đã chia rồi, hoặc khi cải
cách ruộng đất đã chia lại, hoặc sửa sai đã điều
chỉnh: thì coi như thành quả cải cách ruộng đất;
phần đất đã chia cho ai người ấy được sử dụng.
Nếu còn sót đất bãi chưa chia hết thì chính quyền
và nông hội xã có trách nhiệm phân phối cho
những người còn thiếu đất xin làm (kể cả người
xã mình và người các xã lân cận) để đảm bảo sản
xuất, tránh bỏ đất hoang. Nếu phần đất đã chia mà
người được chia bỏ không sử dụng, chính quyền
và nông hội cần tìm hiểu nguyên nhân. Nếu người

được chia xin thôi hẳn không sử dụng đất ấy nữa,
chính quyền và nông hội sẽ đem giao cho người
khác canh tác, để đảm bảo sản xuất.

— Đối với tất cả các loại bãi sa bồi (nồi giữa
sông hay bồi một bên v.v...) chưa chia, về nguyên
tắc, đều coi như ruộng đất công; chính quyền các
địa phương lân cận thương lượng với nhau mà
tạm giao cho nhân dân một bên hoặc cả hai bên
canh tác, không để nông dân tự động tranh chấp.

Nguyên tắc phân phối cho mỗi bên nhiều hay
ít là dựa vào tình hình sinh hoạt, nhu cầu sinh
sống và khả năng canh tác của nông dân xã ven
sông mà quyết định, trên cơ sở đôi bên thỏa thuận.
Phải đảm bảo đoàn kết nông dân, có lợi cho sản
xuất. Chú ý chiều cố thích đáng đến nhân dân bên
bị lở, đời sống khó khăn hơn.

Phương pháp chủ yếu để giải quyết việc phân
phối đất bãi là do chính quyền và nông hội các địa
phương có liên quan dựa vào ý kiến và nguyện
vọng chính đáng của nhân dân mà thương lượng
trên tinh thần đoàn kết, nhân nhượng thỏa thuận.
Tránh tư tưởng địa phương, cục bộ.

Phần đất của từng xã được phân phối, nói
chung không nên đem cắt nhỏ thành nhiều mảnh
cho từng cá nhân, mà nên phân phối cho các tổ
(hoặc liên tổ) đồng công, các hợp tác xã; nơi nào
chưa có các hình thức này thì hướng dẫn lập các
tổ đồng công, sản xuất và phân phối cho từng tổ để
phù hợp với hướng tiến lên của nông thôn trên
con đường hợp tác tương trợ.

Đối với phần đất bãi đã chia vì giới mốc cũ
không rõ nên có sự tranh chấp. Chính quyền và
nông hội địa phương có liên quan căn cứ theo tình
hình và hoàn cảnh mỗi bên hoặc có thể căn cứ vào
tài liệu, số liệu cũ và dựa vào ý kiến đúng của
những người am hiểu tình hình mà thương lượng
để vạch lại giới mốc cho rõ ràng, hoặc điều chỉnh
những chỗ bất hợp lý.

II. — VỀ ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH ĐẤT BÃI

Chính quyền địa phương có trách nhiệm quản
lý đất bãi thuộc phạm vi địa giới hành chính của địa
phương mình. Địa giới hành chính trên đất bãi cần
quy định trên cơ sở thuận tiện cho sự sinh hoạt
kinh tế, chính trị của nhân dân, đồng thời thuận
tiện cho sự lãnh đạo của chính quyền. Có thể có
mấy biện pháp như sau:

— Đất bãi đã thuộc vào địa giới xã nào, do
Ủy ban Hành chính xã đó quản lý.

Đất bãi chia từng phần có giới mốc rõ ràng
cho từng bên, phần đất giáp địa giới hành chính
xã nào do Ủy ban Hành chính xã ấy quản lý, hoặc
xã nào có điều kiện thuận tiện hơn thì để thuộc
địa giới hành chính xã đó và do Ủy ban Hành
chính xã đó quản lý.

Đất bãi có nhân dân nhiều xã đến canh tác có tính chất xen kẽ nhau, nếu không tiện phân chia để thuộc địa giới hành chính nhiều xã thì có thể để thuộc địa giới hành chính xã nào có nhiều thuận tiện nhất; Ủy ban Hành chính xã này chịu trách nhiệm đảm bảo sản xuất và thu hoạch cho các xã có số ít nhân dân cùng làm trên bãi ấy.

III. — ĐỐI VỚI NHỮNG VỤ TRANH CHẤP HOA MÀU

Nguyên tắc giải quyết những vụ tranh chấp, nói chung là đảm bảo hưởng thụ theo lao động sản xuất thực sự, đồng thời đảm bảo quyền sở hữu chính đáng của chủ đất trên cơ sở đối bên thương lượng thỏa thuận, nhằm đảm bảo đoàn kết nông dân và có lợi cho sản xuất. Cần chú ý đến thái độ và ý định mỗi bên (vô tình hay hữu ý) mà hướng dẫn việc thương lượng giải quyết nhằm bảo hộ thích đáng quyền lợi người ngay thẳng và chiều cố thích đáng sức lao động của người có công canh tác trồng trọt.

Đối với những vụ tranh chấp hiện nay, chính quyền và nông hội cần xem xét tại chỗ, căn cứ vào tình hình, hoàn cảnh và khả năng mỗi bên mà hướng dẫn dần xếp theo nguyên tắc nói trên. (Trường hợp đặc biệt khó khăn giải quyết bằng thương lượng không xong mới đưa ra tòa án xét xử).

Tuy nhiên, đối với những người có hành động sai lầm cần giáo dục cho họ hiểu làm như vậy là không chính đáng.

Tình hình tranh chấp có nhiều diễn biến phức tạp, vì vậy muốn chủ động ngăn ngừa tranh chấp, cần tăng cường giáo dục chính sách và pháp luật trong nhân dân; đồng thời có kế hoạch quản lý, phân phối, điều chỉnh kịp thời và hướng dẫn đảm bảo sản xuất.

★

Để đảm bảo thực hiện tốt những quy định trong thông tư này, Bộ lưu ý các địa phương mấy điểm sau:

1) Ủy ban Hành chính các cấp từ tỉnh đến xã có đất bãi sa bồi cần nghiên cứu kỹ thông tư và căn cứ tình hình địa phương, đặt kế hoạch cụ thể tiến hành. Cấp huyện và xã ở các địa phương có liên quan cần liên lạc với nhau bàn bạc cách giải quyết cụ thể từng trường hợp đất bãi tranh chấp. Riêng đối với các bãi đang tranh chấp hiện nay có liên quan đến nhiều huyện, tỉnh, Bộ ủy quyền cho Ủy ban Hành chính tỉnh Vĩnh phúc tổ chức hội nghị thương lượng giải quyết. Các Ủy ban Hành chính tỉnh Sơn tây, Hà đông, thành phố Hà nội cần cử đại biểu có thẩm quyền tham gia giải quyết, coi đó là trách nhiệm chung. Sau khi thương lượng giải quyết xong, cần tiến hành gấp việc

phân phối đất bãi, xác định giới mốc cho các xã và phân công cán bộ theo dõi liên tục (đặc biệt chú ý sau mỗi vụ nước và khi thu hoạch màu).

2) Việc phân phối điều chỉnh đất bãi sa bồi, việc định địa giới hành chính, việc giải quyết các vụ tranh chấp hoa màu cần có hiện bản, sổ sách, quyết định theo đúng thủ tục hành chính.

3) Các cấp chính quyền phối hợp cùng nông hội và các đoàn thể để tăng cường công tác giáo dục làm cho nhân dân có ý thức tôn trọng pháp luật, tinh thần đoàn kết, tương trợ sản xuất và tránh được những hành động quá khích. Trước hết cần giáo dục cán bộ xã, gạt bỏ tư tưởng địa phương cục bộ, có trách nhiệm giáo dục nhân dân có ý thức đứng đắn giải quyết ôn hòa những vụ tranh chấp, có trách nhiệm bảo đảm tôn trọng pháp luật, giữ gìn an ninh trật tự chung.

4) Giải quyết vấn đề này cần tích cực, thận trọng, kịp thời, tránh để trở thành vấn đề tranh chấp lớn. Ủy ban Hành chính các cấp cần nắm vững nguyên tắc và dựa vào quần chúng mà tiến hành.

5) Ở mỗi xã có sa bồi, cần phân công một ủy viên Ủy ban Hành chính phụ trách theo dõi tình hình, phối hợp cùng nông hội phân phối phần đất của xã mình cho các tổ sản xuất quản lý giới mốc và thường xuyên giáo dục chính sách, hướng dẫn sản xuất cho nhân dân.

6) Sau một thời gian đã phân phối đất bãi, nếu có sự bồi, lở mới, chính quyền các địa phương có liên quan cần kịp thời xem xét lại, thương lượng với nhau để điều chỉnh cho nhân dân, tránh để gây ra những vụ tranh chấp.

Trong khi thi hành, gặp khó khăn trở ngại cần thỉnh thị kịp thời và báo cáo kết quả thực hiện về Bộ.

Hà nội, ngày 2 tháng 7 năm 1958

K.T. Bộ trưởng Bộ Nội vụ

Thư trưởng

TÔ QUANG ĐẦU

BỘ THỦY LỢI

NGHỊ ĐỊNH số 25 - TL/TCCB ngày 1-7-1958 dời công trường đá Cánh điều vào Hê dương và chuyển thành xí nghiệp lấy tên là xí nghiệp đá Hê dương, đặt dưới quyền lãnh đạo của Ủy ban Hành chính tỉnh Ninh bình.

BỘ TRƯỞNG BỘ THỦY LỢI

Căn cứ nghị quyết khóa họp lần thứ 8 của Quốc hội nước Việt nam dân chủ cộng hòa tách Bộ Thủy lợi và Kiến trúc làm hai Bộ: Bộ Thủy lợi và Bộ Kiến trúc;